

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 01-12-2022
V/v: “Ly hôn và tranh chấp
nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Tạ Ngọc Ân.
- Bà Nguyễn Thị Bích Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thủy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 140/2022/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 10 năm 2022, về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Kim O, sinh năm: 1978; Địa chỉ: xã T, huyện B, tỉnh L (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1976; Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện T, tỉnh L (Vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Nguyên đơn, bà Bùi Thị Kim O, có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện đề ngày 10/8/2022, biên bản hòa giải ngày 11/11/2022 và biên bản làm việc ngày 29/12/2022 đã trình bày như sau:

Bà và ông ông Nguyễn Văn Th do quen biết nên được gia đình hai bên đồng ý

tổ chức lễ cưới vào năm 2004 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Sau khi cưới vợ chồng chung sống tại ấp 3, xã Thạnh Hòa, huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, về sau thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra cãi vã nên bà và ông Th sống ly thân khoảng 01 tháng nay. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh ngày 16/11/2004 và Nguyễn Hoàng Mỹ L, sinh ngày 17/01/2017. Khi ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con tên Nguyễn Hoàng Mỹ L, không yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con. Đối với con chung tên Nguyễn Hoàng Anh Th hiện đã thành niên, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Bị đơn, ông Nguyễn Văn Th, vắng mặt không có lý do nhưng tại biên bản làm việc ngày 28/12/2022 ông Th trình bày:

Mặc dù có mâu thuẫn nhưng hiện tại vợ chồng vẫn sống chung nhà, vợ chồng đã cưới nhau nhiều năm nên dù tình cảm không còn, ông vẫn không muốn ly hôn với bà O.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh ngày 16/11/2004 và Nguyễn Hoàng Mỹ L, sinh ngày 17/01/2017. Trường hợp Tòa án quyết định cho vợ chồng ly hôn thì ông đồng ý để bà O nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Bùi Thị Kim O yêu cầu ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Nguyễn Văn Th, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do ông Th đang cư trú tại xã Tân Bình, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã mời các đương sự tham gia hòa giải vào ngày 24/10/2022 và ngày 11/11/2022 nhưng ông Th không đến để tham gia hòa giải và cũng không trình bày ý kiến gì. Ngoài ra trước đó, Hòa giải viên cũng đã mời nhiều lần nhưng ông Th cũng không đến Tòa án. Vì vậy ngày 11/11/2022, bà O đã làm đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải

nên Tòa án không tổ chức tiến hành hòa giải giữa các đương sự theo quy định tại khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ngày 28/11/2022, do bà O vắng mặt nên phải hoãn phiên tòa, quyết định hoãn phiên tòa này đã tổng đạt trực tiếp cho ông Th. Tuy nhiên, ông Th lại vắng mặt tại phiên tòa lần 2, đồng thời nguyên đơn cũng làm đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Kim O và ông Nguyễn Văn Th xác lập hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày vào ngày 12/8/2004 là hôn nhân hợp pháp. Bà O yêu cầu được ly hôn với ông Th, cho rằng giữa bà và ông Th sống không hợp nhau dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Tại biên bản làm việc ngày 28/11/2022, ông Th trình bày: không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ, trường hợp Tòa án cho ly hôn thì ông đồng ý giao con cho bà O nuôi, vợ chồng không có tài sản và nợ chung, nhưng đến phiên tòa xét xử lần 2 ông Th vắng mặt không có lý do. Điều này chứng minh ông Th không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa hai bên. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà O là có cơ sở chấp nhận.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con tên Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh ngày 16/11/2004 và Nguyễn Hoàng Mỹ L, sinh ngày 17/01/2017. Đối với cháu Nguyễn Hoàng Anh Th, sinh ngày 16/11/2004 đã trưởng thành. Bà O và ông Th không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với cháu Nguyễn Hoàng Mỹ L, sinh ngày 17/01/2017. Bà O có yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu L, tại biên bản làm việc ngày 28/12/2022, ông Th cũng đồng ý giao con cho bà O nuôi. Vì vậy Hội đồng xét xử ghi nhận các ý kiến này của các đương sự, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Hoàng Mỹ L cho bà O nuôi dưỡng. Do bà O không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về chia chung: Bà Bùi Thị Kim O và ông Nguyễn Văn Th đều xác định không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà Bùi Thị Kim O và ông Nguyễn Văn Th xác định không có nợ chung.

[7] Về án phí: Bà O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39; Điều 147; khoản 4 Điều 207, khoản 2 Điều 208; Điều 227, 228, 266, 271; 273, 278 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 57, 58; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Kim O về việc yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn Th.

1. Về hôn nhân: Cho bà Bùi Thị Kim O ly hôn với ông Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Bà Bùi Thị Kim O được nuôi con Nguyễn Hoàng Mỹ L, sinh ngày 17/01/2017, ông Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng cho con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bùi Thị Kim O phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí về ly hôn nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 6230 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Bà O đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CC THA DS huyện Tân Trụ;
- **UBND xã A;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Dũng